

Bình Đại, ngày 06 tháng 9 năm 2022

Số: **283/2022/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 405/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2021 giữa:

* Nguyên đơn:

- Chị Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 2001.

Địa chỉ: khu phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn:

- Anh Hồ Hoàng L, sinh năm 1999.

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **29** tháng **8** năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **29** tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm N và anh Hồ Hoàng L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Cẩm N và anh Hồ Hoàng L thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Hồ Nguyễn Gia H, sinh ngày 27/9/2020. Chị Nguyễn Thị Cẩm Nhung được nuôi cháu Hồ Nguyễn Gia H, ghi nhận việc chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Anh L được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: hai bên khai không có nên không xét đến.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Cẩm N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009363 ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Chị Nguyễn Thị Cẩm N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- UBND thị trấn Bình Đại
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Nguyễn Trọng Hiếu